

Số: 3527/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Khu đô thị thiên đường Mắc Ca tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND thành phố Lai Châu Về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (lần 1) dự án: Khu đô thị thiên đường Mắc Ca tỉnh Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 764/TTr-TNMT ngày 26/9/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nhuận – Cư trú tại: Tổ dân phố số 21, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 158.293.680 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi tám triệu hai trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Tân Phong.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nhuận có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Tân Phong, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Công ty Cổ phần Him Lam;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**

**BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ****Dự án: Khu đô thị thiên đường Mắc Ca tỉnh Lai Châu**

(Kèm theo Quyết định số: 3527/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>1</b>	<b>Nguyễn Thị Nhuận ( Nguyễn Xuân Vy đã mất)</b>				
	Địa chỉ: Tô 21, phường Tân Phong , thành phố Lai Châu				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				<b>158,293,680</b>
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	12,779.6		
2	Loại đất				
	Đất rừng phòng hộ (không được bồi thường) theo quy định tại điều 82, Luật đất đai năm 2013	m <sup>2</sup>	12,779.6	3,500	
	Vị trí (VT1)				
	Nguồn gốc: Được UBND huyện Tam Đường cấp GCNQSD đất số W614591 ngày 20/11/2002 cho hộ ông Nguyễn Xuân Vy (đã chết là chồng bà Nguyễn Thị Nhuận). Gia đình bà Nhuận chưa thực hiện phân chia di sản thừa kế theo quy định. Hiện tại bà Nguyễn Thị Nhuận sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp. GCN cấp theo Nghị định 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ có vị trí không đúng so với hiện trạng sử dụng đất				
<b>c</b>	<b>Về Cây cối hoa màu</b>				
1	Cây nhãn bán kính phát tán bán kính trên 4m	cây	41.0	900,000	36,900,000
2	Cây bưởi bán kính phát tán từ 2-4m	cây	6.0	480,000	2,880,000
3	Cây hồng bán kính phát tán từ 2-4m	cây	6.0	540,000	3,240,000
4	Cây xoài bán kính phát tán >4	cây	3.0	840,000	2,520,000
5	Cây lấy gỗ đường kính từ 5-10cm	cây	374.0	30,000	11,220,000
6	Cây lấy gỗ đường kính gốc từ 10-25cm	cây	398.0	42,000	16,716,000
7	Cây lấy gỗ d=40, h=6, 85 cây	m <sup>3</sup>	64.1	480,000	30,746,880
8	Cây lấy gỗ d=50, h=7, 46 cây	m <sup>3</sup>	63.2	480,000	30,332,400
9	Cây lấy gỗ d=60, h=7, 25 cây	m <sup>3</sup>	49.5	480,000	23,738,400

